

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC ĐO ĐẠC VÀ BẢN ĐỒ; BIÊN VÀ HẢI ĐẢO  
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)*

**A. Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền tiếp nhận của Sở Tài nguyên và Môi trường**

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
<b>Lĩnh vực Đo đạc và bản đồ</b>						
01	Cấp, bổ sung, gia hạn, cấp lại, cấp đổi giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ	<p><b>* Cấp giấy phép/bổ sung danh mục hoạt động đo đạc và bản đồ:</b> không quá 12 ngày làm việc, cụ thể như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tại Sở Tài nguyên và Môi trường: Không quá 08 ngày làm việc</li> <li>+ Thời hạn tiếp nhận hồ sơ: 02 ngày làm việc.</li> <li>+ Thời hạn thẩm định hồ sơ: 06 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</li> </ul>	Sở Tài nguyên và Môi trường (số 63 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, quận 1) tiếp nhận hồ sơ đối với trường hợp tổ chức đề nghị cấp giấy phép/bổ sung danh mục /gia hạn giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ <b>trừ</b> các tổ chức đề nghị	<p><b>*Cấp giấy phép/bổ sung danh mục hoạt động đo đạc và bản đồ:</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Dưới 03 hoạt động dịch vụ đo đạc và bản đồ: 4.090.000 đồng/hồ sơ.</li> <li>2. Từ 03 đến 05 hoạt động dịch vụ đo đạc và bản đồ: 5.540.000 đồng/hồ sơ.</li> <li>3. Từ 06 đến 08 hoạt động dịch vụ đo đạc và bản đồ: 6.030.000</li> </ol>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Đo đạc và bản đồ ngày 14 tháng 6 năm 2018.</li> <li>- Nghị định số 27/2019/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và bản đồ.</li> <li>- Nghị định số 136/2021/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2019/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và bản đồ.</li> </ul>	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		<p>- Tại Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam:            + Thời hạn cấp giấy phép: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Biên bản thẩm định kèm hồ sơ đề nghị cấp giấy phép/bổ sung danh mục hoạt động đo đạc và bản đồ.            + Thời hạn trả kết quả: 01 ngày làm việc kể từ ngày thông báo.</p> <p><b>* Gia hạn giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ:</b> Không quá 10 ngày làm việc, cụ thể như sau:            - Tại Sở Tài nguyên và Môi trường: Không quá 06 ngày làm việc            + Thời hạn tiếp nhận hồ</p>	<p>cấp giấy phép thuộc các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ quyết định thành lập; Tổng công ty do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập; tổ chức trực thuộc bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ có pháp nhân và hạch toán độc lập; tổ chức có pháp nhân và hạch toán độc lập trực thuộc Tổng công ty do Thủ</p>	<p>đồng/hồ sơ.            4. Từ 09 đến 11 hoạt động dịch vụ đo đạc và bản đồ: 6.510.000 đồng/hồ sơ.            5. Từ 12 đến 14 hoạt động dịch vụ đo đạc và bản đồ: 7.000.000 đồng/hồ sơ.  <b>*Gia hạn giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ:</b> Không</p>	<p>- Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường.            - Thông tư số 34/2017/TT-BTC ngày 21 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ.            - Thông tư số 33/2019/TT-BTC ngày 10 tháng 6 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 34/2017/TT-BTC ngày 21 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp,</p>	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		<p>sơ: 02 ngày làm việc.</p> <p>+ Thời hạn thẩm định hồ sơ: 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p> <p>- Tại Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam:</p> <p>+ Thời hạn cấp giấy phép: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được biên bản thẩm định kèm hồ sơ đề nghị gia hạn giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ.</p> <p>+ Thời hạn trả kết quả: 01 ngày làm việc kể từ ngày thông báo.</p>	<p>tướng Chính phủ quyết định thành lập; tổ chức thuộc cơ quan trung ương của tổ chức xã hội - nghề nghiệp; nhà thầu nước ngoài.</p>		<p>quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ và Thông tư số 196/2016/TT-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu đo đạc và bản đồ.</p> <p>- Quyết định số 1237/QĐ-BTNMT ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đo đạc và bản đồ thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường</p>	

**A2. Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền tiếp nhận của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ**

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
<b>Lĩnh vực biển và hải đảo</b>						
01	Công nhận khu vực biển	-Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Ba (03) ngày làm việc. -Thời hạn tiến hành thẩm định: Không quá mười (10) ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ. Phòng Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm thẩm định xong hồ sơ; trường hợp cần thiết trình Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định thành lập Hội đồng thẩm định hồ sơ, gửi văn bản lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan; tổ chức kiểm tra thực địa (thời gian kiểm tra thực địa không quá 10 ngày làm việc). Trong thời hạn không quá 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản lấy ý kiến, cơ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả huyện Cần Giờ	Không	- Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển. - Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản. - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công.	1. Trình tự thực hiện như sau: Cá nhân Việt Nam đề nghị công nhận khu vực biển để nuôi trồng thủy sản nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện Cần Giờ. 2. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Cần Giờ và các

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		<p>quan được lấy ý kiến có trách nhiệm phải trả lời bằng văn bản. Thời gian lấy ý kiến và tổ chức kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ.</p> <p>- Trình và giải quyết hồ sơ:            + Thời hạn trình hồ sơ: Không quá ba (03) ngày làm việc.            + Thời hạn xem xét, giải quyết hồ sơ: Không quá năm (05) ngày làm việc.            + Thời hạn thông báo và trả kết quả hồ sơ: Không quá hai (02) ngày làm việc.</p>			<p>- Quyết định số 4193/QĐ-BTNMT ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực biển và hải đảo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường.</p>	<p>đơn vị liên quan</p>
02	Giao khu vực biển	<p>- Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Ba (03) ngày làm việc.            - Thời hạn tiến hành thẩm định: Không quá ba mươi (30) ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ. Phòng Tài nguyên và Môi trường có trách</p>	<p>Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả huyện Cần Giờ</p>	<p>Không</p>	<p>- Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2021 quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển.</p>	<p>1. Trình tự thực hiện như sau:            Cá nhân Việt Nam đề nghị công nhận khu vực biển để nuôi trồng thủy sản nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		<p>nhiệm thẩm định xong hồ sơ; trường hợp cần thiết trình Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định thành lập Hội đồng thẩm định hồ sơ, gửi văn bản lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan; tổ chức kiểm tra thực địa (thời gian kiểm tra thực địa không quá 10 ngày làm việc). Trong thời hạn không quá 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản lấy ý kiến, cơ quan được lấy ý kiến có trách nhiệm phải trả lời bằng văn bản. Thời gian lấy ý kiến và tổ chức kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ.</p> <p>- Trình và giải quyết hồ sơ:            + Thời hạn trình hồ sơ: Không quá ba (03) ngày làm việc.            + Thời hạn xem xét, giải quyết</p>			<p>- Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản.</p> <p>- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công.</p> <p>- Quyết định số 4193/QĐ-BTNMT ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực biển và hải đảo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường</p>	<p>trả kết quả huyện Cần Giờ.</p> <p>2. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ</p> <p>- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Cần Giờ và các đơn vị liên quan.</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		hồ sơ: Không quá năm (05) ngày làm việc. + Thời hạn thông báo và trả kết quả hồ sơ: Không quá hai (02) ngày làm việc.				
03	Gia hạn thời hạn giao khu vực biển	- Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Ba (03) ngày làm việc. - Thời hạn tiến hành thẩm định: Không quá ba mươi (30) ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ. Phòng Tài nguyên và Môi trường thẩm định xong hồ sơ; trường hợp cần thiết trình Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định thành lập Hội đồng thẩm định hồ sơ; gửi văn bản lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan; tổ chức kiểm tra thực địa (thời gian kiểm tra thực địa không quá 10 ngày làm việc). Trong thời hạn không quá 15 ngày	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả huyện Cần Giờ	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2021 quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển.</li> <li>- Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản.</li> <li>- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy</li> </ul>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Trình tự thực hiện như sau: Cá nhân Việt Nam đề nghị công nhận khu vực biển để nuôi trồng thủy sản nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện Cần Giờ.</li> <li>2. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ</li> <li>- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Phòng Tài</li> </ul> </li> </ol>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		<p>làm việc kể từ ngày nhận được văn bản lấy ý kiến, cơ quan được lấy ý kiến phải có trách nhiệm trả lời bằng văn bản. Thời gian lấy ý kiến và tổ chức kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ.</p> <p>- Trình và giải quyết hồ sơ:            + Thời hạn trình hồ sơ: Không quá ba (03) ngày làm việc.            + Thời hạn xem xét, giải quyết hồ sơ: Không quá năm (05) ngày làm việc.            + Thời hạn thông báo và trả kết quả hồ sơ: Không quá hai (02) ngày làm việc.</p>			<p>khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công.</p> <p>- Quyết định số 4193/QĐ-BTNMT ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực biển và hải đảo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường</p>	<p>nguyên và Môi trường huyện Cần Giờ và các đơn vị liên quan.</p>
04	Trả lại khu vực biển	<p>- Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Không quá ba (03) ngày làm việc.</p> <p>- Thời hạn tiến hành thẩm định: Không quá hai mươi</p>	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả huyện Cần Giờ	Không	<p>- Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2021 quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài</p>	<p>1. Trình tự thực hiện như sau:            Cá nhân Việt Nam đề nghị công nhận khu vực biển để nuôi trồng</p>



TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		<p>(20) ngày làm việc đối với đề nghị trả lại một phần khu vực biển hoặc Không quá mười lăm (15) ngày làm việc đối với đề nghị trả lại toàn bộ khu vực biển, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ. Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện có trách nhiệm thẩm định xong hồ sơ; trường hợp cần thiết trình Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định thành lập Hội đồng thẩm định hồ sơ, gửi văn bản lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan; tổ chức kiểm tra thực địa (thời gian kiểm tra thực địa không quá 10 ngày làm việc). Trong thời hạn không quá 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản lấy ý kiến, cơ quan được lấy ý kiến phải có trách nhiệm trả lời bằng văn</p>			<p>nguyên biển.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản.</li> <li>- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công.</li> <li>- Quyết định số 4193/QĐ-BTNMT ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực biển và hải đảo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài</li> </ul>	<p>thủy sản nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện Cần Giò.</p> <p>2. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân huyện Cần Giò</li> <li>- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Cần Giò và các đơn vị liên quan.</li> </ul>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		<p>bản. Thời gian lấy ý kiến và tổ chức kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ.</p> <p>- Trình và giải quyết hồ sơ:            + Thời hạn trình hồ sơ: Không quá ba (03) ngày làm việc.            + Thời hạn xem xét, giải quyết hồ sơ: Không quá năm (05) ngày làm việc.            + Thời hạn thông báo và trả kết quả hồ sơ: Không quá hai (02) ngày làm việc.</p>			nguyên và Môi trường	
05	Sửa đổi, bổ sung quyết định giao khu vực biển	<p>- Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Không quá ba (03) ngày làm việc.</p> <p>- Thời hạn thẩm định: Không quá ba mươi (30) ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cần thiết lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan, tổ chức kiểm tra</p>	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả huyện Cần Giờ	Không	<p>- Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2021 quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển.</p> <p>- Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết</p>	<p>1. Trình tự thực hiện như sau:            Cá nhân Việt Nam đề nghị công nhận khu vực biển để nuôi trồng thủy sản nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện Cần Giờ.</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		<p>thực địa và quyết định thành lập Hội đồng thẩm định hồ sơ. Thời gian kiểm tra thực địa không quá 10 ngày làm việc. Trong thời hạn không quá 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản lấy ý kiến, cơ quan được lấy ý kiến phải có trách nhiệm trả lời bằng văn bản. Thời gian lấy ý kiến và tổ chức kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ.</p> <p>- Trình và giải quyết hồ sơ:            + Thời hạn trình hồ sơ: Không quá ba (03) ngày làm việc.            + Thời hạn xem xét, giải quyết hồ sơ: Không quá năm (05) ngày làm việc.            + Thời hạn thông báo và trả kết quả hồ sơ: Không quá hai (02) ngày làm việc.</p>			<p>một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản.</p> <p>- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công.</p> <p>- Quyết định số 4193/QĐ-BTNMT ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực biển và hải đảo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường.</p>	<p>2. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ</p> <p>- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Cần Giờ và các đơn vị liên quan.</p>

